

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN TÂN PHÚ  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 545/2019/DS-ST

Ngày: 27/11/2019

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Thái Hoàn Xanh

2/ Bà Trần Quang Cảnh

*Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Hương Giang

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa:*

Bà Đoàn Thị Thúy Hà – Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 352/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 08 năm 2019 về “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/2019/QĐST-XX-DS ngày 21 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 143/2019/QĐST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn : Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V

Địa chỉ: 165-167-169 H1, phường N1, quận X, Tp.HCM

Người đại diện theo ủy quyền : bà Phạm Thị H1

- Bị đơn : Ông Trần Văn T1 – sinh năm 1997

Địa chỉ : 48/10 (số cũ 38/8) N2, phường P1, quận T1, Tp.HCM.

(Tại phiên tòa bà H1 – có đơn xin vắng mặt, ông T1 – vắng mặt )

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện ngày 15 tháng 07 năm 2019 và tại bản tự khai, các buổi phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V có bà Phạm Thị H1 trình bày: Ngày 21/01/2017, ông Trần Văn T1 có ký đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, kèm giấy đăng ký kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản số hiệu hồ sơ 20170121-0014464 với

Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Vvay và mua bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân tổng số tiền là 11.649.750 đồng. Mục đích vay : tiêu dùng cá nhân (mua điện thoại Iphone 7 Plus 32GB), lãi suất thỏa thuận 2.42%/tháng. Theo thỏa thuận hợp đồng, ông Trần Văn T1 phải thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V tổng số tiền 13.222.957 đồng (bao gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 09 tháng, trong đó 08 tháng đầu mỗi tháng trả 1.456.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.574.957 đồng. Thanh toán vào ngày 01 tây hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 01/3/2017

Thực hiện hợp đồng trên, ông Trần Văn T1 đã nhận đủ số tiền tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V với tổng số tiền 1.648.000 đồng. Kể từ ngày 05/3/2017 đến nay, ông Trần Văn T1 không thanh toán thêm bất kỳ khoản nợ nào.

Nay Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng Vyêu cầu cá nhân ông Trần Văn T1 phải thanh toán toàn bộ số nợ còn lại là 11.574.959 đồng (trong đó tiền gốc là 10.575.185 đồng, tiền lãi là 999.774 đồng). Thời hạn thanh toán : một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V không còn yêu cầu nào khác.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Trần Văn T1 không đến và không gửi cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của ông đối với yêu cầu của người khởi kiện.

Tại phiên tòa hôm nay:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V bà Phạm Thị H1 đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và cam kết nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn ông Trần Văn T1 vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát đã phát biểu ý kiến với nội dung chính như sau:

Về thủ tục: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng. Về thẩm quyền thụ lý vụ án, xác định quan hệ tranh chấp, xác định tư cách pháp lý, thu thập chứng cứ đều tuân đúng quy định pháp luật theo các Điều 68, từ Điều 93 đến Điều 97 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên còn vi phạm về thời gian thông báo thụ lý vụ án cho đương sự quy định tại Điều 196 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng vi phạm này không ảnh hưởng đến tính khách quan, toàn diện khi giải quyết vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú kiến nghị khắc phục.

Về nội dung: Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Khoản 2 Điều 3, khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010. Đề nghị HĐXX tuyên chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Căn cứ vào đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, kiêm giấy đăng ký kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản số hiệu hồ sơ 20170121-0014464 ngày 21/01/2017 được ký kết giữa Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V và ông Trần Văn T1 thì đây là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Ông Trần Văn T1 hiện đang cư ngụ tại quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh giải quyết là phù hợp theo qui định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng của đương sự:

Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V là nguyên đơn, ông Trần Văn T1 là bị đơn hoàn toàn phù hợp theo đúng quy định tại Điều 68 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015

[3] Về thủ tục xét xử vắng mặt các đương sự :

- Đối với nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Phạm Thị H1 có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định T1 hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V

- Đối với bị đơn ông Trần Văn T1: Tòa án đã T1 hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông Trần Văn T1 theo quy định tại Điều 177, Điều 196, Điều 208, Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng ông Trần Văn T1 vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định vẫn T1 hành xét xử vắng mặt ông Trần Văn T1 theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về yêu cầu của đương sự:

Xét đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, kiêm giấy đăng ký kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản số hiệu hồ sơ 20170121-0014464 ngày 21/1/2017 (bút lục 20), bảng thống kê quá trình thanh toán (bút lục 42), Hội đồng xét xử nhận thấy giữa nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V và ông Trần Văn T1 có thỏa thuận vay và mua bảo hiểm dư nợ tín dụng cá nhân tổng số tiền là 11.649.750 đồng. Mục đích vay : tiêu dùng cá nhân (mua điện thoại Iphone 7 Plus 32GB), lãi suất thỏa thuận 2.42%/tháng. Theo thỏa thuận hợp đồng, ông Trần Văn T1 phải thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V tổng số tiền 13.222.957 đồng (bao gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 09 tháng, trong đó 08 tháng đầu mỗi tháng trả 1.456.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.574.957 đồng. Thanh toán vào ngày 01 tây hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 01/3/2017. Thực hiện hợp đồng trên, ông Trần Văn T1 đã nhận đủ số tiền tiêu dùng cá nhân và thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V với tổng số tiền 1.648.000 đồng. Kể từ ngày 05/3/2017 đến nay, ông Trần Văn T1 không thanh toán thêm bất kỳ khoản nợ nào. Ông Trần Văn T1 đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, gây khó khăn cho phía nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V. Căn cứ vào Điều

116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 Bộ luật dân sự năm 2015 ; Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 ; Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc ngân hàng nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng và Luật các tổ chức tín dụng sửa đổi năm 2017, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Ông Trần Văn T1 phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 177, Điều 196, Điều 208, Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 116, Điều 117, Điều 118 và Điều 119 Bộ luật dân sự năm 2015. Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 ; Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc ngân hàng nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng và Luật các tổ chức tín dụng sửa đổi năm 2017. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V

Buộc ông Trần Văn T1 phải thanh toán cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V tổng số tiền còn nợ là 11.574.959 đồng (trong đó tiền gốc là 10.575.185 đồng, tiền lãi là 999.774 đồng) theo đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng, kiêm giấy đăng ký kiêm hợp đồng mở và sử dụng tài khoản số hiệu hồ sơ 20170121-0014464 ngày 21/1/2017 được ký kết giữa Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V và ông Trần Văn T1.

- Thời hạn thanh toán: khi án có hiệu lực pháp luật
- Trách nhiệm do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền : lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.
- Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền
- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Văn T1 phải nộp số tiền: 578.748 (năm trăm bảy mươi tám nghìn bảy trăm bốn mươi tám) đồng.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số AA/2018/0012515 ngày 09/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cho Công ty tài chính TNHH MTV Ngân hàng V.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại

phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. HCM;
- VKSND Q.Tân Phú;
- Chi cục THADS Q.Tân Phú;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Thanh Hiền